

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Bảng phân loại hàng hóa/dịch vụ Ni-xơ phiên bản 10

(Ban hành kèm theo Thông báo số 5377/TB-SHTT ngày 16/7/2012 về việc áp dụng bản dịch tiếng Việt Bảng phân loại hàng hóa/dịch vụ Ni-xơ phiên bản 10)

1. Các tiêu đề của nhóm chỉ ra một cách chung các lĩnh vực mà các hàng hóa và dịch vụ theo nguyên tắc thuộc về.
2. Bảng Danh mục hàng hoá và dịch vụ theo vần chữ cái và Phần giải thích liên quan đến các nhóm cần được tham khảo để xác định chính xác phân loại của từng sản phẩm hoặc dịch vụ cụ thể. Nếu một sản phẩm hoặc dịch vụ không thể phân loại được theo Danh mục các nhóm, Phần giải thích và Danh mục theo vần chữ cái thì Những lưu ý chung (General Remarks) sẽ đưa ra những tiêu chí cần được áp dụng (xem Những lưu ý chung).
3. Bảng Danh mục theo vần chữ cái được thể hiện theo trật tự nhóm thành hai phần với bốn cột mỗi phần trên từng trang đối với từng sản phẩm hoặc dịch vụ để chỉ ra:
 - cột thứ nhất*: số thứ tự¹ của chỉ dẫn sản phẩm hoặc dịch vụ bằng tiếng Anh;
 - cột thứ hai*: chỉ dẫn của sản phẩm hoặc dịch vụ bằng tiếng Anh;
 - cột thứ ba*: số thứ tự¹ của chỉ dẫn sản phẩm hoặc dịch vụ bằng tiếng Pháp;
 - cột thứ tư*: số cơ bản¹ của chỉ dẫn sản phẩm hoặc dịch vụ.
4. Cần lưu ý rằng một sản phẩm hoặc dịch vụ nhất định có thể xuất hiện trong Bảng Danh mục theo vần chữ cái tại nhiều vị trí, nghĩa là sản phẩm hoặc dịch vụ được mô tả với nhiều chỉ dẫn khác nhau, được gọi là những tham khảo chéo.
5. Thực tế rằng, một thuật ngữ chung có trong Bảng Danh mục theo vần

¹ Trong khi số thứ tự của một sản phẩm hoặc dịch vụ nhất định là cụ thể đối với mỗi phiên bản ngôn ngữ của Bảng phân loại thì số cơ bản của nó cũng là như vậy đối với mỗi phiên bản ngôn ngữ của Bảng phân loại được công bố bởi hoặc với sự hợp tác với WIPO. Số cơ bản có thể cho phép người sử dụng Bảng phân loại để tra cứu sản phẩm hoặc dịch vụ tương đương trong Danh mục theo vần chữ cái của các phiên bản ngôn ngữ khác của Bảng phân loại.

chữ cái liên quan đến một nhóm cụ thể (bao gồm các hàng hóa và dịch vụ nhất định) không loại trừ khả năng thuật ngữ này cũng xuất hiện liên quan đến các nhóm khác (bao gồm các hàng hóa và dịch vụ khác), phụ thuộc vào cách thuật ngữ này được xác định. Trong các trường hợp như vậy, thuật ngữ chung (ví dụ, Quần áo, Sơn) được đánh dấu hoa thị trong Bảng Danh mục theo vần chữ cái.

6. Trong Bảng danh mục theo vần chữ cái, một từ ngữ nằm trong dấu ngoặc vuông trong hầu hết các trường hợp nhằm mục đích xác định chính xác hơn phần chữ trước dấu ngoặc, do phần chữ này có nhiều nghĩa hoặc rất không rõ ràng cho mục đích phân loại. Đôi khi, các dấu ngoặc vuông thể hiện từ ngữ tương ứng của Mỹ với phần chữ trước dấu ngoặc, trong phần lớn các trường hợp như vậy thì từ ngữ đi sau bởi “(Am)” .
7. Trong Bảng danh mục theo vần chữ cái, một từ ngữ trong dấu ngoặc tròn có thể là một chỉ dẫn khác của hàng hoá hoặc dịch vụ được nói đến mà trong trường hợp đó cũng được liệt kê tại vị trí phù hợp của nó trong Bảng Danh mục theo vần chữ cái (được gọi là tham khảo chéo). Trong các trường hợp khác, một từ ngữ trong dấu ngoặc tròn có thể bắt đầu bằng một thuật ngữ chung (ví dụ, thiết bị, điều hành, máy móc) mà theo đó sản phẩm hoặc dịch vụ không thể được liệt kê trong Bảng Danh mục theo vần chữ cái. Phần chữ trước dấu ngoặc tròn được xem là phần quan trọng nhất của chỉ dẫn hàng hoá hoặc dịch vụ được nói tới và được thay thế trong dấu ngoặc bằng “-”.
8. Với mục đích đăng ký nhãn hiệu, tốt nhất nên sử dụng các chỉ dẫn có trong Bảng Danh mục theo vần chữ cái khi xác định các hàng hoá hoặc dịch vụ, tránh việc sử dụng các từ ngữ không rõ ràng hoặc các thuật ngữ chung mà không xác định được một cách đầy đủ.
9. Thực tế là, một chỉ dẫn sản phẩm hoặc dịch vụ nhắc đến trong Bảng Danh mục theo vần chữ cái không hề ảnh hưởng tới các quyết định của các cơ quan sở hữu công nghiệp quốc gia về khả năng đăng ký một nhãn hiệu cho sản phẩm hoặc dịch vụ đó (xem Điều 2(1) của Thỏa ước Ni-xơ).